

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	14 - 40

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát hành Sách Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Phát hành Sách Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước là Công ty Phát hành Sách Khánh Hòa theo Quyết định số 2458/QĐ-UB ngày 05 tháng 8 năm 2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200535578 (trước đây là số 3703000070) đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 10 năm 2003. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14 ngày 01 tháng 02 năm 2024 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại : 0258 730 3399
- Fax : 0258 382 5440

Công ty có đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Trung tâm sách Thống Nhất	34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Tân Tiến	11 Lê Thành Phương, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Ponagar	02 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Ninh Hòa	02 Nguyễn Thị Ngọc Oanh, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Diên Khánh	19 Lý Tự Trọng, thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Vạn Ninh	184 Hùng Vương, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Vạn Ninh – Công ty Cổ phần Phát hành Sách Khánh Hòa	192 Hùng Vương, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Vĩnh Phước	531 đường 2/4, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Ninh Diêm	212 Hòn Khói, phường Ninh Diêm, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Cam Ranh	2010 Đại lộ Hùng Vương, phường Cam Lộc, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Hải Quân 2	276 Dã Tượng, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Phước Hải	140 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Tân Tiến	202 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh	55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Mua bán sách, báo, tạp chí, văn hóa phẩm, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ chơi, trò chơi trẻ em... tại các Trung tâm sách.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Hoàng Thanh Bình	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Minh Quang	Phó chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Tuất	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2023
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 7 năm 2024

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Ngô Thị Kiều Hạnh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Linh Huệ	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2023
Ông Đỗ Tiến Thuận	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2023

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Đỗ Cử Nhân	Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2024
Ông Trần Thái Nhân	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 10 năm 2015
Ông Nguyễn Hữu Cấp	Phó Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2019

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Đỗ Cử Nhân - Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2019).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị,

Hoàng Thanh Bình

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngày 24 tháng 02 năm 2025



Số: 3.0041/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Phát hành Sách Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 24 tháng 02 năm 2025, từ trang 07 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phát hành Sách Khánh Hòa tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán có dạng ý kiến ngoại trừ về Báo cáo tài chính đó tại ngày 24 tháng 5 năm 2024. Ý kiến ngoại trừ liên quan đến khoản dự phòng tổn thất khoản đầu tư vào công ty liên kết với số tiền 980.000.000 VND.

Trong năm 2024, Công ty đã thanh lý khoản đầu tư này (xem thuyết minh Báo cáo tài chính số V.2b (i)).

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Nha Trang



Phan Thị Ngọc Trâm

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0979-2023-008-1

Người được ủy quyền



Hàng Quỳnh Hạnh

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0963-2023-008-1

Nha Trang, ngày 24 tháng 02 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		95.651.685.000	40.169.976.224
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	17.568.867.605	6.820.994.817
1. Tiền	111		2.429.601.988	6.817.871.388
2. Các khoản tương đương tiền	112		15.139.265.617	3.123.429
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		1.041.000.000	6.648.680.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	1.041.000.000	6.648.680.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		50.746.414.133	577.723.088
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	422.770.717	291.659.664
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	179.654.473	-
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	50.795.216.725	843.648.531
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(651.227.782)	(557.585.107)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		25.753.523.331	25.747.232.812
1. Hàng tồn kho	141	V.7	25.753.523.331	25.747.232.812
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		541.879.931	375.345.507
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	541.879.931	375.345.507
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		28.035.060.682	79.891.336.443
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		1.528.027.000	40.219.027.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	1.528.027.000	40.219.027.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		24.236.039.431	20.173.183.084
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	13.476.385.784	9.401.397.809
- Nguyên giá	222		23.774.660.786	18.191.391.199
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(10.298.275.002)	(8.789.993.390)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	10.759.653.647	10.771.785.275
- Nguyên giá	228		11.377.312.067	11.437.737.834
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(617.658.420)	(665.952.559)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		94.108.000	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	94.108.000	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	18.620.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	-	19.600.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2b	-	(980.000.000)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		2.176.886.251	879.126.359
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	2.176.886.251	879.126.359
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		123.686.745.682	120.061.312.667

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		68.723.455.463	67.868.949.942
I. Nợ ngắn hạn	310		64.249.878.337	65.684.613.942
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	24.445.146.818	25.236.626.940
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	24.666.971	11.240.491
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	541.828.623	552.591.394
4. Phải trả người lao động	314	V.15	2.694.592.495	3.277.561.857
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	1.315.442.709	1.642.761.709
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.17	356.510.000	342.300.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18a	431.673.942	329.097.688
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.19a	34.421.629.539	33.000.010.344
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.20	-	1.200.000.000
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.21	18.387.240	92.423.519
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		4.473.577.126	2.184.336.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.18b	2.184.336.000	2.184.336.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.19b	2.289.241.126	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		54.963.290.219	52.192.362.725
I. Vốn chủ sở hữu	410		54.963.290.219	52.192.362.725
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.22	50.000.000.000	47.502.770.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50.000.000.000	47.502.770.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.22	18.000.000	18.000.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	V.22	860.771.856	860.771.856
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.22	159.537.348	159.537.348
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.22	3.924.981.015	3.651.283.521
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	3.651.283.521
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		3.924.981.015	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		123.686.745.682	120.061.312.667

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Thị Thu Thảo
Người lập

Nguyễn Hữu Cấp
Kế toán trưởng

Đỗ Cử Nhân
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	139.893.712.251	136.266.173.384
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		139.893.712.251	136.266.173.384
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	98.034.124.887	95.869.028.205
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		41.859.587.364	40.397.145.179
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	893.443.657	1.513.243.673
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	2.274.689.812	3.340.987.513
Trong đó: chi phí lãi vay	23		2.241.195.200	2.335.188.759
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	24.691.473.784	22.555.046.517
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	10.813.673.010	10.828.968.198
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.973.194.415	5.185.386.624
11. Thu nhập khác	31	VI.7	42.284.002	169.143.750
12. Chi phí khác	32	VI.8	35.471.814	156.130.980
13. Lợi nhuận khác	40		6.812.188	13.012.770
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4.980.006.603	5.198.399.394
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	1.055.025.588	1.260.615.873
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3.924.981.015	3.937.783.521

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Thị Thu Thảo
Người lập

Nguyễn Hữu Cấp
Kế toán trưởng

Đỗ Cử Nhân
Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		4.980.006.603	5.198.399.394
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9; V.10	1.520.413.240	1.141.497.129
- Các khoản dự phòng	03	V.2b; V.20	(2.086.357.325)	314.416.450
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(114.461.602)	(4.477.265)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	2.241.195.200	2.335.188.759
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		6.540.796.116	8.985.024.467
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(1.571.333.720)	(11.374.095.504)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	V.7	(6.290.519)	(1.731.749.013)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(1.475.461.099)	2.581.657.262
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	V.9	(1.464.294.316)	(117.894.048)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	V.2a	5.607.680.000	(1.416.180.000)
- Tiền lãi vay đã trả	14	VI.4	(2.241.195.200)	(2.335.188.759)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(1.307.115.873)	(1.261.772.554)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.21	(225.319.800)	(455.930.040)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		3.857.465.589	(7.126.128.189)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(5.532.144.724)	(5.005.786.741)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	V.5b	(10.000.000.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	V.2b; V.5b	19.600.000.000	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	114.461.602	4.477.265
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		4.182.316.878	(5.001.309.476)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	V.22	2.497.230.000	11.502.770.000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.19a,b	96.874.338.402	97.408.578.243
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.19a,b	(93.163.478.081)	(90.682.600.776)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.22	(3.500.000.000)	(2.790.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		2.708.090.321	15.438.747.467
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		10.747.872.788	3.311.309.802
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	6.820.994.817	3.509.685.015
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	17.568.867.605	6.820.994.817

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Thị Thu Thảo
Người lập

Nguyễn Hữu Cấp
Kế toán trưởng

Đỗ Cửu Nhân
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Phát hành Sách Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là kinh doanh thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Mua bán sách, báo, tạp chí, văn hóa phẩm, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ chơi, trò chơi trẻ em. Mua bán các sản phẩm khác từ giấy và bìa carton; Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh...

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Công ty liên kết

Tại ngày đầu năm có các công ty liên kết như sau:

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư Xây dựng và Thương mại Nam Việt	02 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Công ty đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng cơ bản, chưa phát sinh hoạt động kinh doanh
Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thiên Quang	11 Lê Thành Phương, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Công ty đã tạm ngừng việc triển khai đầu tư xây dựng cơ bản

Tỷ lệ đăng ký vốn góp tại các công ty liên kết này là 49%. Tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết tương ứng tỷ lệ vốn góp. Trong năm, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần đầu tư vào 02 công ty liên kết. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty không có công ty liên kết.

Các Đơn vị trực thuộc

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Trung tâm sách Thống Nhất	34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Tân Tiến	11 Lê Thành Phương, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Ponagar	02 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Ninh Hòa	02 Nguyễn Thị Ngọc Oanh, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Diên Khánh	19 Lý Tự Trọng, thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Vạn Ninh	184 Hùng Vương, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tên đơn vị	Địa chỉ
Trung tâm sách Vạn Ninh – Công ty Cổ phần Phát hành Sách Khánh Hòa	192 Hùng Vương, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Vĩnh Phước	531 đường 2/4, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Ninh Diêm	212 Hòn Khói, phường Ninh Diêm, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Cam Ranh	2010 Đại lộ Hùng Vương, phường Cam Lộc, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Hải Quân 2	276 Dã Tượng, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Phước Hải	140 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trung tâm sách Tân Tiến	202 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh	55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 147 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 136 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh

Khoản đầu tư được phân loại là chứng khoán kinh doanh khi nắm giữ vì mục đích mua bán để kiếm lời.

Chứng khoán kinh doanh được ghi sổ kế toán theo giá gốc. Giá gốc của chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán kinh doanh.

Thời điểm ghi nhận các khoản chứng khoán kinh doanh là thời điểm Công ty có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0).
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tiền lãi của các kỳ trước khi chứng khoán kinh doanh được mua được hạch toán giảm giá trị của chính chứng khoán kinh doanh đó. Tiền lãi của các kỳ sau khi chứng khoán kinh doanh được mua được ghi nhận doanh thu.

Cổ phiếu hoán đổi được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày trao đổi. Giá trị hợp lý của cổ phiếu được xác định như sau:

- Đối với cổ phiếu của công ty niêm yết, giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa niêm yết trên thị trường chứng khoán tại ngày trao đổi. Trường hợp tại ngày trao đổi thị trường chứng khoán không giao dịch thì giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa phiên giao dịch trước liền kề với ngày trao đổi.
- Đối với cổ phiếu chưa niêm yết được giao dịch trên sàn UPCOM, giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá giao dịch đóng cửa trên sàn UPCOM tại ngày trao đổi. Trường hợp ngày trao đổi sàn UPCOM không giao dịch thì giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa phiên giao dịch trước liền kề với ngày trao đổi.
- Đối với cổ phiếu chưa niêm yết khác, giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá do các bên thỏa thuận theo hợp đồng hoặc giá trị sổ sách tại thời điểm trao đổi.

Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Giá trị hợp lý của chứng khoán kinh doanh được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết trên thị trường chứng khoán: giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đối với cổ phiếu đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM): giá tham chiếu bình quân trong 30 ngày giao dịch liền kề gần nhất trước thời điểm kết thúc năm tài chính do Sở Giao dịch chứng khoán công bố.
- Trường hợp cổ phiếu đã niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc cổ phiếu của công ty cổ phần đã đăng ký giao dịch trên thị trường Upcom không có giao dịch trong vòng 30 ngày trước ngày trích lập dự phòng, cổ phiếu đã niêm yết bị hủy niêm yết, bị đình chỉ giao dịch, bị ngừng giao dịch: việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của công ty được đầu tư mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của Công ty so với tổng số vốn điều lệ thực góp.

Tăng, giảm số dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Lãi hoặc lỗ từ việc chuyển nhượng chứng khoán kinh doanh được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền di động.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty liên kết. Nếu công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc của Nguyên vật liệu, hàng hóa được xác định: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí công cụ, dụng cụ, chi phí thuê mặt bằng. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

Chi phí thuê mặt bằng

Chi phí thuê mặt bằng trả trước thể hiện khoản tiền thuê đã trả cho mặt bằng đang sử dụng. Tiền thuê mặt bằng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	06 – 25
Máy móc và thiết bị	05 – 06
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	07

8. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ...

Quyền sử dụng đất của Công ty được khấu hao như sau:

- Quyền sử dụng đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất: được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian giao đất (43 năm).
- Nhận chuyển nhượng hợp pháp: quyền sử dụng đất không thời hạn không được tính khấu hao.

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng từ 03 năm - 04 năm.

9. Hợp đồng hợp tác kinh doanh

Hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát

Công ty ghi nhận trên Báo cáo tài chính các hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát các nội dung sau:

- Giá trị tài sản mà Công ty hiện sở hữu.
- Các khoản nợ phải trả mà Công ty phải gánh chịu.
- Doanh thu được chia từ việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ của liên doanh.
- Các khoản chi phí phải gánh chịu.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Vốn khác của chủ sở hữu

Vốn khác của chủ sở hữu là phần thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn giảm của công ty cổ phần sau khi cổ phần hóa.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và có Quyết định chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

14. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ hàng hóa được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Trường hợp hàng hóa đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

15. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

16. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

17. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

19. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	88.622.252	574.512.979
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.355.878.243	6.243.358.409
Các khoản tương đương tiền	15.139.265.617	3.123.429
- Tiền gửi tài khoản chứng khoán	1.139.265.617	3.123.429
- Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng	14.000.000.000	-
Cộng	17.568.867.605	6.820.994.817

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm chứng khoán kinh doanh và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

2a. Chứng khoán kinh doanh

Chứng khoán kinh doanh là cổ phiếu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Giá trị hợp lý
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	533.000.000	533.000.000	-	-
Ngân hàng TMCP Á Châu	508.000.000	516.000.000	-	-
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín	-	-	6.039.680.000	5.782.855.000
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	-	-	307.000.000	271.000.000
Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	-	-	302.000.000	284.000.000
Cộng	1.041.000.000	1.049.000.000	6.648.680.000	6.337.855.000

Lý do thay đổi chứng khoán kinh doanh:

- Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát: tăng do mua 20.000 cổ phiếu.
- Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Á Châu: tăng do mua 20.000 cổ phiếu.
- Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh: giảm do chuyển nhượng toàn bộ cổ phiếu đã đầu tư trong năm với giá bán cao hơn giá gốc.

Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính.

2b. Đầu tư vào công ty liên kết

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư Xây dựng và Thương mại Nam Việt ⁽ⁱ⁾	-	-	9.800.000.000	(980.000.000)
Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thiên Quang ⁽ⁱⁱ⁾	-	-	9.800.000.000	-
Cộng	-	-	19.600.000.000	(980.000.000)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (i) Tại ngày đầu năm, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư Xây dựng và Thương mại Nam Việt 9.800.000.000 VND, tương đương 49% vốn điều lệ. Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư Xây dựng và Thương mại Nam Việt hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4201547625 thay đổi lần thứ 6 ngày 06 tháng 3 năm 2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp. Trong năm, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư Xây dựng và Thương mại Nam Việt với giá bán là 9.800.000.000 VND.
- (ii) Tại ngày đầu năm, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thiên Quang 9.800.000.000 VND, tương đương 49% vốn điều lệ. Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thiên Quang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4201583380 thay đổi lần thứ 4 ngày 06 tháng 3 năm 2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp. Trong năm, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thiên Quang với giá bán là 9.800.000.000 VND.

Giá trị hợp lý

Tại ngày đầu năm, Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	980.000.000	-
Hoàn nhập dự phòng	(980.000.000)	-
Số cuối năm	-	-

Giao dịch với các công ty liên kết

Công ty chỉ phát sinh giao dịch chi hệ lệ phí môn bài cho các công ty liên kết với số tiền 3.000.000 VND cho mỗi Công ty (năm trước là 3.000.000 VND cho mỗi Công ty).

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	7.280.250	7.412.425
Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt	6.226.250	5.895.175
Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta	1.054.000	1.517.250
Phải thu các khách hàng khác	415.490.467	284.247.239
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hùng Phát Đạt	63.909.900	63.909.900
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Công Nghệ Thông Tin NT	153.090.600	-
Các khách hàng khác	198.489.967	220.337.339
Cộng	422.770.717	291.659.664

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước cho các bên liên quan	81.312.000	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt	81.312.000	-
Trả trước cho các người bán khác	98.342.473	-
Các nhà cung cấp khác	98.342.473	-
Cộng	179.654.473	-

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**5. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác****5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các bên liên quan	50.000.000.000	-	412.146.250	-
Công ty Cổ phần Môi trường				
Sống - hợp đồng hợp tác đầu tư ⁽ⁱ⁾	50.000.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu				
tư Xây dựng và Thương mại				
Nam Việt - Chi hộ	-	-	292.142.250	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Bất				
động sản Thiên Quang - Chi hộ	-	-	120.004.000	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	795.216.725	-	431.502.281	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu				
tư Xây dựng và Thương mại				
Nam Việt - Chi hộ	295.142.250	-	-	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Bất				
động sản Thiên Quang - Chi hộ	123.004.000	-	-	-
Tạm ứng	120.440.635	-	44.906.781	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	256.629.840	-	386.595.500	-
Cộng	50.795.216.725	-	843.648.531	-

⁽ⁱ⁾ Khoản góp vốn theo Hợp đồng Hợp tác kinh doanh số 3010/HĐHTKD/2017 ngày 30 tháng 10 năm 2017 và các Phụ lục về việc đầu tư thực hiện Dự án Kho bãi tổng hợp, dịch vụ hậu cần, dịch vụ Logistic-HABITAT tại xã Tân Phước, huyện Tân Thành (nay là phường Tân Phước, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thời gian hoạt động của dự án là 50 năm kể từ khi được cấp giấy phép đầu tư. Theo phụ lục 04/2023/PL-HĐHTKD ngày 13 tháng 12 năm 2023, tổng số vốn góp của Công ty Cổ phần Phát hành Sách Khánh Hòa là 50.000.000.000 VND. Công ty đã góp đủ vốn theo thỏa thuận.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, hai bên đã thanh lý hợp đồng theo Biên bản thanh lý hợp đồng hợp tác số 01/2025/BBTLHĐ, Công ty đã thu hồi khoản tiền góp vốn hợp tác kinh doanh.

5b. Phải thu dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các bên liên quan	1.000.000.000	-	40.150.000.000	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử				
Việt - ký quỹ thuê mặt bằng	1.000.000.000	-	150.000.000	-
Công ty Cổ phần Môi trường				
Sống - vốn góp hợp đồng hợp tác				
đầu tư ⁽ⁱ⁾	-	-	40.000.000.000	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	528.027.000	-	69.027.000	-
Các khoản đặt cọc, ký cược, ký				
quỹ dài hạn	528.027.000	-	69.027.000	-
Cộng	1.528.027.000	-	40.219.027.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

(i) Xem thuyết minh số V.5a (i).

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, hai bên đã thanh lý hợp đồng theo Biên bản thanh lý hợp đồng hợp tác số 01/2025/BBTLHD, Công ty đã thu hồi khoản tiền góp vốn hợp tác kinh doanh, Công ty trình bày sang Phải thu ngắn hạn khác.

6. Nợ xấu

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc		Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc
Các bên liên quan			-		412.146.250	87.642.675
Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thiên Quang		-	-	Từ 6 tháng đến trên 3 năm	120.004.000	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư và Thương mại Nam Việt		-	-	Từ 6 tháng đến trên 3 năm	292.142.250	87.642.675
Các tổ chức và cá nhân khác		651.227.782	-		235.162.730	2.081.198
Các khoản phải thu khách hàng		114.081.532	-	Trên 3 năm	116.162.730	2.081.198
Các khoản phải thu khác		537.146.250	-	Trên 3 năm	119.000.000	-
	<i>Từ 6 tháng đến dưới 1 năm</i>	<i>6.000.000</i>	-		-	-
	<i>Từ 1 năm đến dưới 2 năm</i>	<i>8.909.000</i>	-		-	-
	<i>Từ 2 năm đến dưới 3 năm</i>	<i>11.087.000</i>	-		-	-
	<i>Trên 3 năm</i>	<i>511.150.250</i>	-		-	-
Cộng		651.227.782	-		647.308.980	89.723.873

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	557.585.107	423.168.657
Trích lập dự phòng bổ sung	93.642.675	134.416.450
Số cuối năm	651.227.782	557.585.107

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm			Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng		Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	41.568.945	-		110.318.367	-
Hàng hóa	25.711.954.386	-		25.636.914.445	-
Cộng	25.753.523.331	-		25.747.232.812	-

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn

8a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	146.927.841	44.330.181
Chi phí thuê đất, thuê mặt bằng	169.400.000	136.675.000
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	225.552.090	194.340.326
Cộng	541.879.931	375.345.507

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	1.912.519.498	372.876.994
Chi phí thuê đất, thuê mặt bằng	241.953.995	450.476.255
Các chi phí trả trước dài hạn khác	22.412.758	55.773.110
Cộng	2.176.886.251	879.126.359

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	15.816.608.625	1.869.739.121	505.043.453	18.191.391.199
Mua trong năm	-	284.909.091	-	284.909.091
Đầu tư xây dựng hoàn thành	5.298.360.496	-	-	5.298.360.496
Số cuối năm	21.114.969.121	2.154.648.212	505.043.453	23.774.660.786
Trong đó:				
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	3.164.465.834	1.785.662.081	335.284.362	5.285.412.277
Chờ thanh lý	-	-	-	-
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	6.694.237.659	1.755.755.839	339.999.892	8.789.993.390
Khấu hao trong năm	1.433.768.114	74.513.498	-	1.508.281.612
Số cuối năm	8.128.005.773	1.830.269.337	339.999.892	10.298.275.002
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	9.122.370.966	113.983.282	165.043.561	9.401.397.809
Số cuối năm	12.986.963.348	324.378.875	165.043.561	13.476.385.784
Trong đó:				
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 7.695.463.457 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay tại các ngân hàng thương mại (xem thuyết minh số V.19).

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**10. Tài sản cố định vô hình**

	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm máy tính	Tài sản cố định vô hình khác	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	10.941.628.067	435.684.000	60.425.767	11.437.737.834
Giảm khác	-	-	(60.425.767)	(60.425.767)
Số cuối năm	10.941.628.067	435.684.000	-	11.377.312.067
<i>Trong đó:</i>				
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	-	435.684.000	-	435.684.000
Chờ thanh lý	-	-	-	-
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	169.842.792	435.684.000	60.425.767	665.952.559
Khấu hao trong năm	12.131.628	-	-	12.131.628
Giảm khác	-	-	(60.425.767)	(60.425.767)
Số cuối năm	181.974.420	435.684.000	-	617.658.420
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	10.771.785.275	-	-	10.771.785.275
Số cuối năm	10.759.653.647	-	-	10.759.653.647
<i>Trong đó:</i>				
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

Toàn bộ quyền sử dụng đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 10.759.653.647 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay tại các ngân hàng thương mại (xem thuyết minh số V.19).

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng nhà sách Tân Tiến, chi tiết như sau:

	Số tiền (VND)
Số đầu năm	-
Phát sinh trong năm	5.392.468.496
Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	(5.298.360.496)
Số cuối năm	94.108.000

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	-	3.087.727.500
Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt	-	887.727.500
Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta	-	2.200.000.000
Phải trả các nhà cung cấp khác	24.445.146.818	22.148.899.440
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Ngọc Dung	1.127.812.045	981.996.910
Các nhà cung cấp khác	23.317.334.773	21.166.902.530
Cộng	24.445.146.818	25.236.626.940

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
UBND xã Phước Đồng	9.383.000	-
Trường Tiểu Học Diên Điền	2.783.000	-
Trường Tiểu học Ninh Trung	2.283.000	2.283.000
UBND xã Ninh Ích	1.965.000	1.965.000
UBND phường Phương Sài	-	2.402.000
Các khách hàng khác	8.252.971	4.590.491
Cộng	24.666.971	11.240.491

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	65.097.738	2.912.061.545	(2.657.556.908)	319.602.375
Thuế thu nhập doanh nghiệp	460.615.873	1.055.025.588	(1.307.115.873)	208.525.588
Thuế thu nhập cá nhân	26.877.783	270.846.730	(284.023.853)	13.700.660
Tiền thuê đất	-	359.539.600	(359.539.600)	-
Thuế nhà đất	-	12.691.152	(12.691.152)	-
Lệ phí môn bài	-	17.000.000	(17.000.000)	-
Cộng	552.591.394	4.627.164.615	(4.637.927.386)	541.828.623

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất như sau:

- Sách và văn phòng phẩm : Không chịu thuế, 5%, 10%
- Dịch vụ cho thuê mặt bằng : 10%

Năm 2024, thuế suất giá trị gia tăng của các mặt hàng, dịch vụ chịu thuế 10% giảm xuống còn 8% theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 và Nghị định 72/2024/NĐ-CP ngày 30/06/2024 của Chính phủ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.980.006.603	5.198.399.394
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	295.121.339	1.104.679.970
Thu nhập tính thuế	5.275.127.942	6.303.079.364
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	1.055.025.588	1.260.615.873

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất cho các khu đất đang sử dụng với mức tiền thuê hàng năm như sau:

<u>Vị trí đất</u>	<u>Đơn giá thuê (VND/m²)</u>
- 02 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang	660.000
- 32, 34, 36 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang	720.000
- 11 Lê Thành Phương, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang	480.000

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

15. Phải trả người lao động

Số cuối năm là tiền lương còn phải trả cho người lao động.

16. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lãi vay phải trả Bà Nguyễn Thị Hải	1.086.287.009	1.086.287.009
Chi phí hao hụt	119.790.700	455.419.700
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	109.365.000	101.055.000
Cộng	1.315.442.709	1.642.761.709

17. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

Tiền nhận trước về cho thuê mặt bằng.

18. Phải trả ngắn hạn/dài hạn khác

18a. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	288.813.942	207.937.688
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	142.860.000	121.160.000
Cộng	431.673.942	329.097.688

18b. Phải trả dài hạn khác

Khoản ký quỹ cho thuê nhà của Công ty TNHH Lotteria Việt Nam.

18c. Nợ phải trả quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

19. Vay ngắn hạn/dài hạn

19a. Vay ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa ⁽ⁱ⁾	33.751.607.619	33.000.010.344
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh V.19b)	670.021.920	-
Cộng	34.421.629.539	33.000.010.344

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty có khả năng thanh toán các khoản vay ngắn hạn.

- (i) Khoản vay theo hợp đồng cho vay hạn mức số 164/2024-HĐCVHM/NHCT580-KHDNVVN-FAHASA ngày 27/06/2024 để bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh sách vở, báo, tạp chí, các mặt hàng phục vụ ngành giáo dục đào tạo, ô tô, xe máy,... với hạn mức tín dụng 35.000.000.000 VND. Thời hạn duy trì hạn mức cấp tín dụng đến hết ngày 27/06/2025. Thời hạn vay không quá 06 tháng và lãi suất tiền vay được quy định trên từng Giấy nhận nợ. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp một số tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình (xem thuyết minh số V.9 và V.10).

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	33.000.010.344	93.554.306.736	-	(92.802.709.461)	33.751.607.619
Vay dài hạn đến hạn trả	-	-	670.021.920	-	670.021.920
Cộng	33.000.010.344	93.554.306.736	670.021.920	(92.802.709.461)	34.421.629.539

Công ty không có vay và nợ quá hạn chưa thanh toán.

19b. Vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa	2.289.241.126	-
Cộng	2.289.241.126	-

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

Khoản vay theo hợp đồng cho vay hạn mức số 108/2024-HĐCVTL/NHCT580-KHDNVVN ngày 17/05/2024 để thanh toán chi phí và/hoặc giải ngân nguồn vốn mà Công ty đã ứng vốn thuộc sở hữu Công ty để đầu tư xây dựng nhà sách tại 198+200+202 Thống Nhất, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Thời gian giải ngân đến hết ngày 15/11/2024. Thời hạn cho vay là 60 tháng tính từ ngày giải ngân khoản nợ đầu tiên. Lãi suất tiền vay được quy định trên từng Giấy nhận nợ. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp một số tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình (xem thuyết minh số V.9 và V.10).

Kỳ hạn thanh toán khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	670.021.920	-
Trên 01 năm đến 05 năm	2.289.241.560	-
Cộng	2.959.263.480	-

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay dài hạn trong năm như sau:

	Số tiền
Số đầu năm	-
Số tiền vay phát sinh	3.320.031.666
Số tiền vay đã trả	(360.768.620)
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(670.021.920)
Số cuối năm	2.289.241.126

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

20. Dự phòng phải trả ngắn hạn

Số đầu năm là khoản dự phòng quỹ tiền lương.

21. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ phúc lợi	87.954.943	109.538.505	(182.400.000)	15.093.448
Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	4.468.576	41.745.016	(42.919.800)	3.293.792
Cộng	92.423.519	151.283.521	(225.319.800)	18.387.240

22. Vốn chủ sở hữu

22a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	36.000.000.000	18.000.000	860.771.856	159.537.348	3.065.064.570	40.103.373.774
Nhận vốn góp trong năm trước	11.502.770.000	-	-	-	-	11.502.770.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	3.937.783.521	3.937.783.521
Trích quỹ phúc lợi	-	-	-	-	(130.607.404)	(130.607.404)
Trích quỹ thưởng Ban điều hành	-	-	-	-	(144.457.166)	(144.457.166)
Chia cổ tức	-	-	-	-	(2.790.000.000)	(2.790.000.000)
Phụ cấp Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	-	-	-	-	(286.500.000)	(286.500.000)
Số dư cuối năm trước	47.502.770.000	18.000.000	860.771.856	159.537.348	3.651.283.521	52.192.362.725
Số dư đầu năm nay	47.502.770.000	18.000.000	860.771.856	159.537.348	3.651.283.521	52.192.362.725
Tăng vốn trong năm	2.497.230.000	-	-	-	-	2.497.230.000
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	3.924.981.015	3.924.981.015
Trích quỹ phúc lợi	-	-	-	-	(109.538.505)	(109.538.505)
Trích quỹ thưởng Ban điều hành	-	-	-	-	(41.745.016)	(41.745.016)
Chia cổ tức	-	-	-	-	(3.500.000.000)	(3.500.000.000)
Số dư cuối năm nay	50.000.000.000	18.000.000	860.771.856	159.537.348	3.924.981.015	54.963.290.219

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

22b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 36.000.000.000 VND lên thành 50.000.000.000 VND theo Nghị quyết số 1710/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023. Trong quá trình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết số 1910/2023/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 10 năm 2023, Nghị quyết số 2111/2023/BBH-HĐQT ngày 21 tháng 11 năm 2023 và Nghị quyết số 021/2024/BBH-HĐQT ngày 02 tháng 01 năm 2024. Chi tiết như sau:

Phương án phát hành:

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 1.400.000 cổ phiếu.
- Giá chào bán: 10.000 VND/cổ phiếu.
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 14.000.000.000 VND.

Kết quả thực hiện

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 1.400.000 cổ phiếu.
- Giá phát hành: 10.000 VND/cổ phiếu.
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 14.000.000.000 VND.
- Đối tượng phát hành: các cổ đông hiện hữu và các nhà đầu tư mới.

Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200535578 đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 01 tháng 02 năm 2024 về việc tăng vốn điều lệ lên thành 50.000.000.000 VND.

Ngoài ra, trong năm Công ty cũng có thay đổi cơ cấu cổ đông, chi tiết góp vốn theo cổ đông lớn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bà Nguyễn Thị Thảo	11.630.000.000	-
Bà Đoàn Thị Diễm Thảo	10.505.000.000	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt	9.499.640.000	40.624.640.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Nam Việt	9.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta	3.600.000.000	3.600.000.000
Các cổ đông khác	5.765.360.000	3.278.130.000
Cộng	50.000.000.000	47.502.770.000

22c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.000.000	4.750.277
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	5.000.000	4.750.277
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5.000.000	4.750.277

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

22d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 số 076/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024 như sau:

	Số được phân phối	Số đã trích trong năm trước	Số trích trong năm nay
• Chia cổ tức cho cổ đông	3.500.000.000	-	3.500.000.000
• Trích quỹ phúc lợi	109.538.505	-	109.538.505
• Trích quỹ thưởng Ban điều hành	41.745.016	-	41.745.016

23. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

23a. Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	1.927.636.362	534.545.453
Trên 1 năm đến 5 năm	8.436.181.819	2.383.181.819
Trên 5 năm	7.723.636.364	867.272.727
Cộng	18.087.454.545	3.784.999.999

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động ở trên bao gồm:

- Công ty thuê đất với cá nhân theo hợp đồng thuê 01/2019/HĐ/PHS-CN ngày 07/5/2019 tại địa chỉ số 212 Hòn Khói, Ninh Diêm, thị xã Ninh Hòa, thành phố Nha Trang, thời gian thuê là 10 năm từ ngày 07/05/2019 đến ngày 07/05/2029. Giá thuê theo hợp đồng thuê.
- Công ty thuê đất với cá nhân theo hợp đồng thuê 01/2021/HĐ/PHS-CN ngày 01/01/2021 tại địa chỉ số 68 - 70 Dã Tượng, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, thời gian thuê là 9 năm từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2030. Giá thuê theo hợp đồng thuê.
- Công ty thuê đất với cá nhân theo hợp đồng thuê 16/01/2024/HĐ/PHS-CN ngày 16/01/2024 tại địa chỉ số 198-200-202 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, thời gian thuê là 10 năm từ ngày 01/4/2024 đến ngày 31/3/2034. Giá thuê theo hợp đồng thuê.
- Công ty thuê đất với cá nhân theo hợp đồng thuê 01.04/2024/HĐ/PHS-CN ngày 01/4/2024 tại địa chỉ số 08 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, thời gian thuê là 10 năm từ ngày 10/6/2024 đến ngày 31/5/2034. Giá thuê theo hợp đồng thuê.

23b. Tài sản nhận giữ hộ

Tài sản nhận giữ hộ là hàng hóa nhận ký gửi với giá trị tại ngày cuối năm là 323.605.568 VND (tại ngày đầu năm là 650.440.289 VND).

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	137.795.784.251	134.284.679.818
Doanh thu cho thuê mặt bằng	2.097.928.000	1.981.493.566
Cộng	139.893.712.251	136.266.173.384

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các công ty liên kết, Công ty chỉ phát sinh giao dịch về bán hàng cho các bên liên quan không phải là công ty liên kết như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt – Doanh thu bán hàng hóa	20.587.222	23.710.166
Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA - Doanh thu bán hàng hóa	13.363.559	18.472.931

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	98.014.602.627	95.849.505.945
Giá vốn cho thuê mặt bằng	19.522.260	19.522.260
Cộng	98.034.124.887	95.869.028.205

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	114.461.602	4.477.265
Chiết khấu thanh toán	237.025.255	323.266.408
Lãi kinh doanh chứng khoán	541.956.800	1.185.500.000
Cộng	893.443.657	1.513.243.673

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	2.241.195.200	2.335.188.759
Hoàn nhập/Trích lập dự phòng tổn thất đầu tư	(980.000.000)	980.000.000
Chi phí kinh doanh chứng khoán	1.013.494.612	25.798.754
Cộng	2.274.689.812	3.340.987.513

5. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	17.535.948.989	17.192.341.276
Chi phí vật liệu, bao bì	355.570.329	555.275.534
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	636.822.882	323.343.106
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.451.100.880	1.095.762.419
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.423.585.767	1.016.356.014
Các chi phí khác	3.288.444.937	2.371.968.168
Cộng	24.691.473.784	22.555.046.517

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	4.415.962.065	4.108.949.502
Chi phí vật liệu, bao bì	112.636.332	90.715.877
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	141.942.440	127.034.534
Chi phí khấu hao tài sản cố định	69.312.360	45.734.710



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Thuế, phí và lệ phí	481.223.638	401.105.797
Chi phí dịch vụ mua ngoài	139.455.600	117.084.971
Các chi phí khác	5.453.140.575	5.938.342.807
Cộng	10.813.673.010	10.828.968.198

7. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thanh lý vật tư	36.135.074	156.962.981
Thu nhập khác	6.148.928	12.180.769
Cộng	42.284.002	169.143.750

8. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thanh lý vật tư	33.797.173	154.810.339
Tiền thuế, lãi chậm nộp thuế	1.512.741	1.295.020
Các chi phí khác	161.900	25.621
Cộng	35.471.814	156.130.980

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.246.971.983	1.096.369.051
Chi phí nhân công	21.951.911.054	21.301.290.778
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.520.413.240	1.141.497.129
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.563.041.367	1.133.440.985
Chi phí khác	9.222.809.150	8.711.416.772
Cộng	35.505.146.794	33.384.014.715

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, công nợ liên quan đến mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác là 153.482.863 VND (số đầu năm là 8.250.000 VND).

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Cộng thu nhập
Năm nay				
Ông Hoàng Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT	-	108.000.000	108.000.000
Bà Nguyễn Thị Minh Quang	Phó Chủ tịch HĐQT	-	66.000.000	66.000.000
Bà Nguyễn Thị Tuất	Thành viên HĐQT	-	60.000.000	60.000.000
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	332.385.021	6.000.000	338.385.021
Ông Đỗ Cử Nhân	Giám đốc	396.361.283	-	396.361.283
Ông Trần Thái Nhân	Phó Giám đốc	323.974.391	-	323.974.391
Ông Nguyễn Hữu Cấp	Phó Giám đốc	333.432.779	-	333.432.779
Bà Ngô Thị Kiều Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát	-	36.000.000	36.000.000
Bà Nguyễn Thị Linh Huệ	Thành viên Ban kiểm soát	-	24.000.000	24.000.000
Ông Đỗ Tiến Thuận	Thành viên Ban kiểm soát	-	24.000.000	24.000.000
Cộng		1.386.153.474	324.000.000	1.710.153.474
Năm trước				
Ông Hoàng Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT	-	116.000.000	116.000.000
Bà Nguyễn Thị Minh Quang	Phó Chủ tịch HĐQT	-	57.000.000	57.000.000
Bà Nguyễn Thị Tuất	Thành viên HĐQT	-	71.000.000	71.000.000
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	312.810.000	7.000.000	319.810.000
Ông Đỗ Cử Nhân	Giám đốc	435.830.963	-	435.830.963
Ông Trần Thái Nhân	Phó Giám đốc	362.368.262	-	362.368.262
Ông Nguyễn Hữu Cấp	Phó Giám đốc	366.789.129	-	366.789.129
Bà Ngô Thị Kiều Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát	-	35.000.000	35.000.000
Bà Nguyễn Thị Linh Huệ	Thành viên Ban kiểm soát	-	28.000.000	28.000.000
Ông Đỗ Tiến Thuận	Thành viên Ban kiểm soát	78.503.200	14.000.000	92.503.200
Ông Phan Hoàng Phong	Trưởng Ban Kiểm soát			
(Miễn nhiệm ngày 10/06/2023)		-	19.000.000	19.000.000
Cộng		1.556.301.554	347.000.000	1.903.301.554

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt	Công ty mẹ cho đến ngày 17/12/2024 (nắm giữ 81,25% vốn điều lệ), sau ngày 17/12/2024 là cổ đông nắm giữ 19% vốn điều lệ và có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta	Là cổ đông của Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt và có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Môi Trường Sống	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt với Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta
Công ty Cổ phần Kinh doanh Dịch vụ Đại Hưng	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt với Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt
Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thiên Quang	Công ty liên kết cho đến ngày 22/02/2024
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư Xây dựng và Thương mại Nam Việt	Công ty liên kết cho đến ngày 23/08/2024

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2b cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt		
Cổ tức phải trả	2.843.724.800	2.266.854.850
Công ty thanh toán cổ tức	2.843.724.800	2.266.854.850
Chi phí thuê mặt bằng	3.004.835.000	2.051.100.000
Công ty chuyển tiền đặt cọc tiền thuê mặt bằng	5.000.000.000	-
Công ty nhận hoàn trả tiền đặt cọc thuê mặt bằng	4.150.000.000	-
Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta		
Cổ tức phải trả	252.000.000	279.000.000
Công ty thanh toán cổ tức	252.000.000	279.000.000
Công ty ứng bán chứng khoán	2.000.000.000	-
Hoàn ứng tiền ứng bán chứng khoán	2.000.658.000	-
Chi phí dịch vụ phân tích mã chứng khoán	1.000.000.000	1.600.000.000
Chi phí tư vấn lên sản upcom	200.000.000	400.000.000
Công ty Cổ phần Môi Trường Sống		
Công ty chi tiền hợp tác đầu tư	10.000.000.000	11.300.000.000
Công ty Cổ phần Kinh doanh Dịch vụ Đại Hưng		
Chi phí dịch vụ tổ chức hội nghị	506.523.570	475.155.926



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 34 Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.4, V.5 và V.12.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền.

2. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Thị Thu Thảo
Người lập

Nguyễn Hữu Cấp
Kế toán trưởng

Đỗ Cử Nhân
Giám đốc

